

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN : NGOẠI NGỮ 1 TIẾNG ANH (NÓI)
ĐỐI TƯỢNG : Y1 BSYK - LẦN 1 (2025 - 2026)

HÌNH THỨC THI : VẤN ĐÁP

1. Thời gian : Thứ 7 ngày 24 tháng 01 năm 2026

2. Phòng chuẩn bị: **P.404A - A6**

Chú ý: Sinh viên phải có mặt trước giờ thi 15 phút
Trình diện thẻ sinh viên trước khi vào phòng thi

STT	Số báo danh	Mã sv	Họ và tên	Tên lớp	Tên tổ	PHÒNG CHỜ	PHÒNG VẤN ĐÁP (P.504)	Ca thi	Ghi chú
1	46	2550110382	Nguyễn Ngọc Hải Yến	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
2	45	2550110314	Nguyễn Hữu Thành	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
3	44	2550110305	Đặng Việt Sơn	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
4	43	2550110300	Nguyễn Như Quỳnh	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
5	42	2550110251	Trần Minh Nguyệt	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
6	41	2550110221	Phùng Kiến Minh	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
7	40	2550110209	Bùi Nguyên Minh	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
8	39	2550110229	Phạm Đức Mạnh	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
9	38	2550110191	Hoàng Xuân Long	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
10	37	2550110201	Nguyễn Tùng Lâm	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
11	36	2550110164	Bạch Thái Đăng Khôi	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
12	35	2550110161	Nguyễn Minh Bảo Khánh	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
13	34	2550110119	Đặng Quang Huy	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
14	33	2550110137	Phạm Thị Sông Hương	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
15	32	2550110134	Bùi Hưng	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
16	31	2550110104	Bùi Nguyên Hoàng	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
17	30	2550110121	Phạm Nguyệt Hà	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
18	29	2550110074	Cao Tiến Dũng	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
19	28	2550110389	Nguyễn Đình Hoàng Đạt	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
20	27	2550110051	Nguyễn Minh Chiến	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
21	26	2550110030	Đoàn Đức Anh	YK4	16	402A	BÀN 8	09h00	
22	25	2550110011	Nguyễn Nhật Anh	YK4	16	402A	BÀN 9	09h00	
23	24	2550110381	Trần Ngọc Đức Vương	YK4	15	402A	BÀN 8	09h00	

24	23	2550110334	Nguyễn Hà Trang	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
25	22	2550110328	Lê Trường Thịnh	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
26	21	2550110357	Tôn Mạnh Tân	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
27	20	2550110286	Phạm Hồng Phúc	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
28	19	2550110262	Nguyễn Trọng Nhân	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
29	18	2550110244	Tạ Hữu Nguyên	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
30	17	2550110245	Trần Mai Hương Nguyên	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
31	16	2550110234	Nguyễn Hải Nam	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
32	15	2550110222	Hà Bảo Minh	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
33	14	2550110235	Phạm Hưng Nam	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
34	13	2550110180	Phạm Như Hà Linh	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
35	12	2550110199	Nguyễn Tùng Lâm	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
36	11	2550110163	Nguyễn Nhật Nguyên Khôi	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
37	10	2550110098	Nguyễn Đức Hiếu	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
38	9	2550110142	Mai Phan Mỹ Hạnh	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
39	8	2550110065	Nguyễn Nhật Duy	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
40	7	2550110062	Nguyễn Khương Duy	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
41	6	2550110388	Phạm Huy Tuấn Đạt	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
42	5	2550110365	Trần Cát Tường	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
43	4	2550110048	Trần Vũ Bảo	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	KĐ ĐK
44	3	2550110041	Lương Gia Bảo	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
45	2	2550110006	Nguyễn Nam Anh	YK4	15	403A	BÀN 8	09h00	
46	1	2550110029	Lê Hoàng Kiều Anh	YK4	15	403A	BÀN 9	09h00	
47		2550110379	Hoàng Nguyễn Khuê Văn	YK4	15			09h00	Miễn thi
48		2550110007	Đỗ Bảo Anh	YK4	16			09h00	Miễn thi
49		2550110055	Đỗ Bảo Anh Châu	YK4	16			09h00	Miễn thi
50		2550110097	Nguyễn Đức Hiếu	YK4	16			09h00	Miễn thi